

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 15/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 25/7/2024

“V/v ly hôn, nuôi con khi ly hôn”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân : 1. Ông Đậu Đức Đông.
2. Ông Võ Chí Công.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị An - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 64/2024/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024, về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 12/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2024/QĐS-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thái Thị Đ, sinh năm: 1995.

Nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: Xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 06/5/2024 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Thái Thị Đ trình bày:

Về hôn nhân: Chị Đ và anh Nguyễn Thanh P đăng ký kết hôn ngày 15/01/2020 tại UBND xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An, hôn nhân giữa chị và anh P được xác lập trên cơ sở tự nguyện. Trước khi đăng ký kết hôn thì chị và anh P đã sống chung với nhau. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh P ghen tuông vô cớ, thường xuyên đánh đập chị. Do đó vợ chồng đã sống ly thân kể từ tháng 6 năm 2020 cho đến nay. Từ khi sống ly thân thì vợ chồng không ai còn quan tâm, liên lạc với nhau nữa. Nay tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể chung sống với nhau được nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thanh P.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 02/02/2020, vợ chồng không ai có con riêng, không nhận nuôi con nuôi.

Nay ly hôn con chung hiện tại đang ở với chị nên chị có nguyện vọng được

trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến lúc con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện tại chị đang làm lao động tự do, thu nhập bình quân mỗi tháng 11.000.000 đồng và chỗ ăn ở ổn định, đảm bảo các điều kiện tốt nhất để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Về chia tài sản: Vợ chồng chị không có tài sản chung, không có tài sản cho ai vay, không nợ ai tài sản gì nên không yêu cầu giải quyết.

- Đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh P: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho anh P. Tuy nhiên anh P đều vắng mặt, không lên Tòa án làm việc theo giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án mà không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký: Từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Đúng thành phần, đúng quy định từ khi mở phiên tòa cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc tuân theo pháp luật của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật, không có mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung:

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Thái Thị Đ được ly hôn với anh Nguyễn Thanh P.

Về nuôi con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cho chị Thái Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của chị Đ và anh P đến lúc con chung trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Thái Thị Đ không yêu cầu anh Nguyễn Thanh P cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về chia tài sản chung: Chị Thái Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Thái Thị Đ phải chịu toàn bộ án phí LHST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Chị Thái Thị Đ yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Thanh P có hộ khẩu thường trú tại xóm P, xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Thái Hoà.

Nguyên đơn chị Thái Thị Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Thanh P đã được Toà án triệu phiên toà hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] *Về nội dung:*

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Thái Thị Đ và anh Nguyễn Thanh P, đăng ký kết hôn vào ngày 15/01/2020, tại UBND xã T, thị xã T, tỉnh Nghệ An, hôn nhân được xác lập trên cơ sở tự nguyện, đảm bảo các điều kiện kết hôn. Do đó hôn nhân giữa chị Đ và anh P là hợp pháp.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Theo chị Đ nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, anh P ghen tuông vô cớ và đánh đập chị. Do đó vợ chồng đã sống ly thân kể từ tháng 6 năm 2020 cho đến nay. Từ khi sống ly thân cho đến nay vợ chồng không còn ai quan tâm chăm sóc lẫn nhau nữa. Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã triệu tập, thông báo hợp lệ cho anh P để giải quyết vụ án nhưng anh P đều vắng mặt không có lý do. Điều đó chứng tỏ anh P không mong muốn tìm giải pháp để hàn gắn tình trạng mâu thuẫn vợ chồng. Mặt khác tại biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân giữa chị Đ và anh P tại địa phương xác định chị Đ và anh P có xảy ra mâu thuẫn và hiện đã sống ly thân nên khả năng để chị Đ và anh P đoàn tụ là không khả thi. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị Đ và anh P đã trầm trọng mà không thể hàn gắn được.

Xét mâu thuẫn giữa chị Đ và anh P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị Đ được ly hôn với anh P như lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa là có căn cứ.

2.2. *Về nuôi con chung:* Chị Đ và anh P có một con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 02/02/2020, vợ chồng không ai có con riêng, không nhận nuôi con nuôi.

Xét quá trình giải quyết vụ án, chị Đ có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của chị Đ và anh P và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị Đ có công việc là lao động tự do, thu nhập bình quân mỗi tháng 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng), đảm bảo thu nhập, điều kiện ăn ở, sinh hoạt để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Quá trình Tòa án xác minh tại địa phương xác định được trong quá trình chung sống chị Đ và anh P đều không ai có hành vi đánh đập, ngược đãi con chung. Hiện tại con chung đang được chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh P đều vắng mặt không có lý do. Do đó để tạo mọi điều kiện tốt nhất cho con chung của chị Đ và anh P được phát triển toàn diện về thể chất lẫn tinh thần, đảm bảo quyền và lợi ích mọi mặt của con chung chưa thành niên khi chị Đ, anh P ly hôn, cần giao con chung của chị Đ, anh P cho chị Đ được trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng theo quy định tại các Điều 58; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình như yêu cầu của chị Đ và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa là phù hợp.

Chị Đ không yêu cầu anh P thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung,

do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

2.3. *Về chia tài sản*: Chị Thái Thị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] *Về án phí*: Buộc chị Thái Thị Đ phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 238 và các Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Thái Thị Đ được ly hôn với anh Nguyễn Thanh P.

2. *Về nuôi con chung*:

2.1. Giao cho chị Thái Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của chị Đ và anh P là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 02/02/2020, đến lúc con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

2.2. Chị Đ không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3. Anh Nguyễn Thanh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.4. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về chia tài sản*: Chị Thái Thị Đ không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. *Về án phí*: Chị Thái Thị Đ phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà chị Đ đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006886 ngày 10/5/2024, tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An (chị Đ đã nộp đủ tiền án phí).

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hoà;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hoà;
- UBND xã T (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên